

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN HẠ HOÀ- TỈNH PHÚ THỌ

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 23 /2018/HSST

Ngày 23 /5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HOÀ - PHÚ THỌ

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ văn Võ

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tân

Đại diện Viện Kiểm Sát Nhân Dân Huyện Hạ Hoà tham gia phiên toà :

Bà Đinh Phương Mai - KSV

Ngày 23 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa , tỉnh Phú Thọ , xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc K** – Sinh ngày: 02/02/1947.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 7, xã G, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/10.

Bố đẻ: Lê Văn L, mẹ đẻ: Đào Thị M (đều đã chết).

Vợ: Vũ Thị Thao G, sinh năm:1948, ở khu 7, xã G;

Bị can có 04 người con, lớn sinh năm 1975, nhỏ sinh năm 1984.

Anh chị em: có 05 người, bị can là thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo là Đảng viên ĐCSVN bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 05 ngày 11/4/2018 của UBKT Huyện ủy Hạ Hòa .

Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/4/2018; thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 11/4/2018, hiện nay đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã G, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- **Phan Văn T**, sinh năm 1997 . Vắng mặt

Địa chỉ : Khu 1 , xã Đ, huyện H , tỉnh Phú Thọ .

- **Nguyễn Tiến P**, sinh năm 1950 . Vắng mặt

Địa chỉ : Khu 1 Xã A , huyện H, tỉnh Phú Thọ.

- **Nguyễn Văn H**, sinh 1962 . Vắng mặt

Địa chỉ : Khu 8 xã G , huyện H , tỉnh Phú Thọ .

- **Vũ Minh H1**, sinh năm 1999 . Vắng mặt

Địa chỉ : khu 2 xã Đ , huyện H, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 4/2018, Lê Ngọc K, sinh ngày 02/02/1947 ở khu 7, xã G, huyện H, tỉnh Phú Thọ làm thư ký ghi sổ lô, sổ đề cho một người đàn ông tên T (K không biết địa chỉ ở đâu), T thường xuyên đến nhà K uống bia. Hàng ngày K ở nhà ghi bán sổ lô, sổ đề cho những người đến mua, sau đó tổng hợp thành bảng đề bán lại cho T để hưởng chênh lệch. Đối với sổ lô K ghi bán là 23.000đồng/01 điểm; sổ đề K được hưởng 25% tổng số tiền bán. Khoảng 18 giờ hàng ngày T đến nhà lấy bảng đề và thanh toán tiền ghi sổ lô, sổ đề của ngày hôm trước cho K. Những bảng đề của người đến mua thì sau khi K tổng hợp bán lại cho T, K đốt bỏ hết.

Quá trình bắt người phạm tội quả tang CQĐT Công an huyện Hạ Hòa đã thu giữ vật chứng gồm: tiền NHNNVN đang lưu hành 5.300.000đ thu tại bàn uống nước; 01 bút bi mực màu đen, 02 mảnh giấy có ghi các chữ, số (cáp đề). Khám xét chỗ ở thu 01 mảnh giấy có ghi các chữ, số tự nhiên (bảng đề ngày 08/4/2018); 01 bút bi mực màu xanh, 02 tập giấy A4 (thơ đề) thu tại bàn trong buồng ngủ.

Ngày 09/4/2018, P nộp 118.000đồng, ngày 13/4/2018, H nộp 26.000 đồng là tiền mua sổ lô, đề ngày 08/4/2018 chưa trả cho K. Ngày 12/4/2018, K nộp 506.000đồng là tiền hai người đàn ông không biết địa chỉ đến mua sổ đề ngày 08/4/2018.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Ngọc K thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc bằng hình thức mua bán sổ lô, sổ đề. Lời khai nhận của bị cáo K phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà CQĐT đã thu thập được có trong hồ sơ. CQĐT đã chứng minh được tổng số tiền mà K và các đối tượng dùng để đánh bạc là 5.950.000 đồng.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 03/QĐ-VKS ngày 07/5/2018 Viện Kiểm Sát Nhân Dân Huyện Hạ Hoà đã quyết định:

Truy tố bị can Lê Ngọc K có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa để xét xử về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc K khai nhận đã có hành vi phạm tội như đã nêu trên, không có lời bào chữa nào khác và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Hạ hoà giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Ngày 08/4/2018, K đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề trực tiếp với:

Phan Văn T, sinh năm 1997 ở khu 1, xã Đ, T mua số đề 52, 25, 34, mỗi số 50 điểm = 3.600.000 đồng. T ghi các số trên vào một tờ giấy gọi là cấp đề và đã trả đủ tiền cho K.

Tiếp theo đó có Vũ Minh H1, sinh năm 1999, ở khu 2, xã Đ mua số lô 59, 49, 94 mỗi số 20 điểm; lô 01 = 10 điểm; đề 09, 90 mỗi số 10.000đ. Tổng số tiền H1 mua lô, đề là 1.700.000đ, đã trả đủ tiền cho K và ghi các số trên vào một tờ giấy gọi là cấp đề.

Ngay sau khi K vừa nhận tiền bán số lô, số đề cho T và H1 thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa phát hiện bắt quả tang cùng các vật chứng.

Quá trình điều tra K khai nhận thêm: Trong ngày 08/04/2018, K còn thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề trực tiếp cho những người sau:

Nguyễn Tiến P, sinh năm 1950 ở khu 1, xã Âm Hạ mua số đề 47, 74, 42, 24, 06, 60 mỗi số 3.000đ; đề 03, 44, 99, 16, 61, 27 mỗi số 5.000đ; đề 22 = 20.000đ; đề 66, 72 mỗi số 15.000đ. Tổng số tiền mua 118.000đồng, chưa trả tiền cho K.

Nguyễn Văn H, sinh năm 1962 ở khu 8, xã G mua số đề 44, 55, 62, 08, 71 mỗi số 2.000đ. Tổng số tiền mua 26.000đồng.

Ngoài ra K còn bán số lô, đề cho hai người không biết tên, địa chỉ ở đâu mua số lô 27=144.000đ; đề “đầu - đít 3”=20.000đ, “đít 7, 5” mỗi số 10.000đ, “dây 1, 2, 3” mỗi dây 8.000đồng, “tổng 1”= 20.000đồng, “tổng 6”= 30.000đ và bán số đề “dây 11, 22” mỗi dây 20.000đ, “dây 24”=40.000đ, “đầu-đít 5”= 20.000đ, “dây 1, 13” mỗi dây 8.000đ, đề 15, 51 = 2.000đ, tổng kép 22, 66 = 88.000đ. Tổng tiền hai người mua 506.000đ.

Như vậy xác định tổng số tiền Lê Ngọc K đã bán số lô, số đề trong ngày 08/4/2018 là 5.950.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

a, Về trách nhiệm hình sự

- **Về tội danh:** Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo: Lê Ngọc K phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS 2015.

- **Về hình phạt :**

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, o, s, x khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 khoản 3 điều 35 BLHS 2015 phạt Lê Ngọc K từ 20.000.000đ đến 22.000.000đ.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 ;khoản 1,2 Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 bút bi hiệu Thiên Long (01 chiếc mực xanh, 01 chiếc mực đen); 02 tập thơ đề gồm 12 trang

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 5.950.000đồng là tiền sử dụng để đánh bạc.

+ Lưu trong hồ sơ 02 cặp đề, 01 bảng đề.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Không

- **Về án phí :** Căn cứ khoản 1, khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, miễn án phí HSST vì bị cáo là người cao tuổi.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiều cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc K khai nhận đã có hành vi phạm tội như quyết định truy tố đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với quá trình điều tra vụ án, các tài liệu phản ánh như:

Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 08/4/2018, K đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề trực tiếp với:

Phan Văn T, sinh năm 1997 ở khu 1, xã Đ, T mua số đề 52, 25, 34, mỗi số 50 điểm = 3.600.000 đồng. T ghi các số trên vào một tờ giấy gọi là cặp đề và đã trả đủ tiền cho K.

Tiếp theo đó có Vũ Minh H1, sinh năm 1999, ở khu 2, xã Đ mua số lô 59, 49, 94 mỗi số 20 điểm; lô 01 = 10 điểm; đề 09, 90 mỗi số 10.000đ. Tổng số tiền H1 mua lô, đề là 1.700.000đ, đã trả đủ tiền cho K và ghi các số trên vào một tờ giấy gọi là cặp đề.

Ngay sau khi K vừa nhận tiền bán số lô, số đề cho T và H1 thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa phát hiện bắt quả tang cùng các vật chứng.

Quá trình điều tra K khai nhận thêm: Trong ngày 08/04/2018, K còn thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề trực tiếp cho những người sau:

Nguyễn Tiến P, sinh năm 1950 ở khu 1, xã A mua số đề 47, 74, 42, 24, 06, 60 mỗi số 3.000đ; đề 03, 44, 99, 16, 61, 27 mỗi số 5.000đ; đề 22 = 20.000đ; đề 66, 72 mỗi số 15.000đ. Tổng số tiền mua 118.000đồng, chưa trả tiền cho K.

Nguyễn Văn H, sinh năm 1962 ở khu 8, xã G mua số đề 44, 55, 62, 08, 71 mỗi số 2.000đ. Tổng số tiền mua 26.000đồng.

Ngoài ra K còn bán số lô, đề cho hai người không biết tên, địa chỉ ở đâu mua số lô 27=144.000đ; đề “đầu-đít 3”=20.000đ, “đít 7, 5” mỗi số 10.000đ, “dây 1, 2, 3” mỗi dây 8.000đồng, “tổng 1”= 20.000đồng, “tổng 6”= 30.000đ và bán số đề “dây 11, 22” mỗi dây 20.000đ, “dây 24”=40.000đ, “đầu-đít 5”= 20.000đ, “dây 1, 13” mỗi dây 8.000đ, đề 15, 51 = 2.000đ, tổng kép 22, 66 = 88.000đ. Tổng tiền hai người mua 506.000đ.

Như vậy xác định tổng số tiền Lê Ngọc K đã bán số lô, số đề trong ngày 08/4/2018 là 5.950.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Ngọc K đã phạm tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Khoản 1, điều 321 BLHS quy định:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đồng, hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hoà về tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] .Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, tội phạm này đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội vì cờ bạc là tệ nạn của xã hội. Trước thực trạng xã hội trên phạm vi cả nước nói chung và trên địa bàn huyện nói riêng loại tội phạm này có chiều hướng gia tăng đã xảy ra hậu quả rất xấu, gây thiệt hại lớn về các mặt kinh tế, chính trị, hạnh phúc của con người, mất trật tự an ninh trên địa bàn và bị dư luận xã hội lên án.

Do vậy phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung .

[3]. Xét về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Lê Ngọc K là người trực tiếp ghi bán số lô, đề cho các đối tượng mục đích sát phạt nhau bằng tiền kiếm lợi bất chính đây là hình thức đánh bạc trái phép. Bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự, nhưng bản thân bị cáo không chịu khó lao động và tự rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, ngược lại mặc dù biết rõ đó là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo cố tình phạm tội . Cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành con người lương thiện .

Nh- ng cũng cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ đó là:

+ Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

+ Tính đến ngày phạm tội bị cáo 71 tuổi được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm 0 khoản 1 điều 51BLHS.

+ Thành khẩn khai báo, được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

+ Bản thân bị cáo được tặng Huân huy chương kháng chiến – là người có công với cách mạng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội là Đảng viên, có thời gian phục vụ trong quân ngũ, khi xuất ngũ về địa phương làm ruộng – chấp hành tốt các chủ trương, quy định.

Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy cần xử phạt bị cáo với hình phạt tiền sẽ có hiệu quả về hình phạt và có tác dụng giáo dục đối với bị cáo.
[4]. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bút bi hiệu Thiên Long (01 chiếc mực xanh, 01 chiếc mực đen); 02 tập thơ đề gồm 12 trang

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 5.950.000đồng là tiền sử dụng để đánh bạc.

Lưu trong hồ sơ 02 cặp đề, 01 bảng đề.

[5]. Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc K là người cao tuổi, do vậy miễn án phí HSST cho bị cáo.

[6] .Về Tổ tụng:

Vụ án xét xử theo thủ tục rút gọn: Về hành vi , quyết định tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Những người đánh bạc với K bằng hình thức mua số lô, đề trong ngày 08/4/2018 đều có số tiền dưới 5.000.000đồng, chưa có tiền án, tiền sự, nên ngày

25/4/2018 Cơ Quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật .

Đối với người đàn ông tên T mà K khai đã chuyển bằng đề và hai người đàn ông mà K không biết tên, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa tách ra để xác minh, làm rõ, khi có đủ căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Hạ Hòa phù hợp với nhận định trên, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321 ; điểm i, o, s, x khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 3 điều 35 ; khoản 1,2 Điều 47 BLHS; khoản 1,2 Điều 106 ; khoản 1, khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc K 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Về tội: Đánh bạc

Nộp một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền do phạm tội của bị cáo K và những người liên quan là 5.950.000đ (năm triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút bi mực màu xanh, 01 chiếc bút bi mực màu; 02 tập giấy A4 (thơ đề) gồm 12 tờ trên có ghi các chữ và số tự nhiên.Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2018 tại Chi cục THADS huyện Hạ Hòa .

Lưu trong hồ sơ 02 cấp đề, 01 bằng đề.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Ngọc K.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hành án thì người được THADS , Người phải THADS có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại các điều 6,7,9 Luật THA; thời hiệu THA được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS .

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án .

Nơi gửi

- Bị cáo
- Người có QLVN liên quan
- UBND xã G
- VKSND huyện
- Công an huyện
- UBKT Huyện ủy Hạ Hòa.
- Sở TP
- THA
- Lưu HS , văn phòng

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Vũ Văn Võ